

Số: 09/2023/QĐCNHGT-DS

Tân An, ngày 28 tháng 02 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của ông Trần Công Đ và bà Võ Phạm Bảo T,

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về tranh chấp hợp đồng vay tài sản đề ngày 01 tháng 02 năm 2023 của ông Trần Công Đ,

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 02 năm 2023 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Ông Trần Công Đ, sinh năm 1994; cư trú tại: Khu phố Z, thị trấn B, huyện B, tỉnh Long An.

2. Bà Võ Phạm Bảo T, sinh năm 1991; cư trú tại: Số ABC Quốc lộ AB, Phường Y, thành phố T, tỉnh Long An.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án,

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 02 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 02 năm 2023, cụ thể như sau:

Bà Võ Phạm Bảo T thừa nhận có vay và còn nợ ông Trần Công Đ số tiền nợ gốc là 338.000.000 (ba trăm ba mươi tám triệu) đồng và tiền lãi là 32.000.000 (ba mươi hai triệu) đồng, tổng cộng là 370.000.000 (ba trăm bảy mươi triệu) đồng.

Ông Trần Công Đ và bà Võ Phạm Bảo T thống nhất phương án thanh toán nợ như sau: Vào ngày 25/4/2023, bà T trả cho ông Đ số tiền 185.000.000 đồng. Số tiền còn lại mỗi tháng bà T trả cho ông Đ 5.000.000 đồng, bắt đầu trả từ ngày 25/5/2023 cho đến khi hết số tiền nợ. Nếu bà T vi phạm 01 (một) kỳ trả nợ thì ông Đ có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án thi hành toàn bộ số tiền nợ còn lại.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND tp. Tân An;
- Chi cục THADS tp. Tân An;
- Lưu: hồ sơ TA, HGV, AV.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Toàn Vẹn**